|  |  |
| --- | --- |
| **TRUNG TÂM Y TẾ QUỲ CHÂU****TRẠM Y TẾ XÃ:………………...** | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc …, ngày tháng năm 2021 |

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN THÁNG CAO ĐIỂM
DỰ PHÒNG LÂY TRUYỀN HIV TỪ MẸ SANG CON NĂM 2021**

**I. CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH**:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nội dung | Có | Không |
| 1. Ban hành văn bản chỉ đạo của Ban chỉ đạo tỉnh hướng dẫn triển khai chiến dịchNếu có, cấp ban hành: UBND tỉnh:…..; Sở Y tế:…; Khác:… |  |  |
|  |  |  |
| 2. Ban hành văn bản chỉ đạo các cơ sở dịch vụ y tế hướng dẫn thực hiện cung cấp dịch vụ dự phòng LTMCNếu có, cấp ban hành: UBND tỉnh:…..; Sở Y tế:…; Khác:… |  |  |
| 3. Tổ chức Lễ phát động Tháng cao điểm (trực tiếp hoặc trực tuyến)Nếu có, cấp tổ chức: tỉnh:…..; huyện:…; xã:… |  |  |
| 4. Tổ chức gặp mặt các Sở, ban, ngành, đoàn thể |  |  |
| 5. Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát cấp dướiNếu có: Số chuyến kiểm tra, giám sát cấp tỉnh: |  |  |
| 6. Ban chỉ đạo chủ trì tổng kết Tháng cao điểm |  |  |

II. HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG1. Xây dựng mới tài liệu truyền thông để phục vụ truyền thông lần đầu tiên trongtháng chiến dịch: Có:… , không:…….

2. Truyền thông đại chúng về dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt**  | **Hình thức** | **Số lần phátsóng** | **Thời lượng** |
| 1 | Phát sóng các video clip (quảng cáo trên truyềnhình) |  |  |
| 2 | Sản xuất và phát sóng các phóng sự, toạ đàm trêntruyền hình tỉnh |  |  |
| 3 | Phát sóng các thông điệp trên đài phát thanhtruyền hình tỉnh |  |  |
| 4 | Phát sóng các thông điệp trên đài phát thanhtruyền hình huyện, thị, xã, phường |  |  |

3. Truyền thông trực tiếp hoặc trực tuyến về dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt  | Hình thức | Số lần  | Số người |
| 1 | Nói chuyện, thăm hộ gia đình, thảo luận nhóm... về dự phòng LTMC  |  |  |
| 2 | Truyền thông lưu động  |  |  |
| 3 | Tập huấn cho cán bộ y tế  |  |  |
| 4 | Hình thức khác  |  |  |

4. Sản xuất và phân phối tài liệu truyền thông

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT  | Hình thức | Tháng chiến dịch | Số lượngđã sử dụng |
| Nhận về  | Đơn vị sản xuất  | Tổng |
| 1  | Tờ rơi, Tranh gấp  |  |  |  |  |
| 2  | Áp phích  |  |  |  |  |
| 3  | Pano  |  |  |  |  |
| 4  | Sách mỏng/sách nhỏ  |  |  |  |  |
| 5  | Băng video/VCD/DVD  |  |  |  |  |
| 6  | Băng cassette/ đĩa CD  |  |  |  |  |
| 7 | Khác: Băng rôn  |  |  |  |  |

III. HOẠT ĐỘNG CUNG CẤP DỊCH VỤKết quả hoạt động cung cấp dịch vụ đến hết tháng 6/2021:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT  | Các chỉ số  | Số lượng |
| Tháng 6/2019 | Tháng 6/2020  | Tháng 6/2021 |
| 1 | Tổng số phụ nữ mang thai toàn tỉnhtại thời điểm báo cáo |  |  |  |
| 2 | Số phụ nữ mang thai được tư vấntrước xét nghiệm HIV |  |  |  |
| 3 | Số phụ nữ mang thai được xétnghiệm HIV tự nguyện: |  |  |  |
| 3.1 | Xét nghiệm HIV trong thời kỳmang thai.  |  |  |  |
| 3.2  | Xét nghiệm HIV trong lúc chuyển dạ.  |  |  |  |
| 4 | Số phụ nữ mang thai được tư vấnvà xét nghiệm HIV quay trở lại nhận kết quả |  |  |  |
| 5 | Số phụ nữ mang thai nhiễm HIVđược phát hiện:- Trong thời gian mang thai- Phát hiện nhiễm HIV trong lúc chuyển dạ. |  |  |  |
| 6 | Số phụ nữ mang thai nhiễm HIVđược điều trị dự phòng bằng thuốcARV từ trong thời gian mang thai. |  |  |  |
| 7 | Số phụ nữ mang thai nhiễm HIVđược điều trị dự phòng bằng thuốcARV vào lúc chuyển dạ |  |  |  |
| 8 | Số trẻ được điều trị dự phòng lâytruyền HIV từ mẹ sang con. |  |  |  |
| 9 | Số trẻ sinh ra từ bà mẹ nhiễm HIVđược hỗ trợ sữa ăn thay thế  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**- Cục Phòng, chống HIV/AIDS (báo cáo);- Sở Y tế (báo cáo);- Lãnh đạo đơn vị;- Lưu: VT, KHTH, PC HIV/AIDS | *….ngày…..tháng ….năm 2021***GIÁM ĐỐC** |